## Biên bản họp Hội đồng trường lần 2

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ........ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **TRƯỜNG** ........... |  |

**BIÊN BẢN  
Họp Hội đồng trường lần thứ hai  
Năm học 20...-20...**

Hôm nay vào lúc 8 giờ ngày .... tháng ... năm 20....... Tại trường mẫu giáo ......

**I. THÀNH PHẦN:**

Bà: .....................................................................

Bà: .....................................................................

**II. NỘI DUNG HỌP:**

Chủ tịch HĐ trường

Thư ký

Bà: ..............., Chủ tịch Hội đồng đánh giá lại hoạt động của đơn vị trong năm học 20....-20.... và kế hoạch phát triển giáo dục năm học như sau:

**1. Các cuộc vận động và phong trào thi đua:**

Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Trường luôn thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn kết với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”. Đầu năm học trường triển khai việc thực hiện cuộc vận động có 100% CB-GV-NV tham gia ký cam kết thực hiện tốt cuộc vận động và từng tổ khối đăng ký thực hiện bằng những phần việc cụ thể, cán bộ giáo viên thực hiện vận dụng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong công tác giáo dục trẻ. Có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, có lương tâm nghề nghiệp trong sáng, luôn yêu nghề mến trẻ, thực hiện tốt công tác chăm sóc trẻ.

Quán triệt trong đội ngũ CBCC việc thực hiện “Mỗi hộ gia đình treo ảnh Bác Hồ nơi trang trọng; có cột cờ và treo cờ theo qui định”.

- Những hoạt động nổi bật và kết quả đã đạt được của các cuộc vận động do ngành phát động, nhấn mạnh những tấm gương tiêu biểu của CBQL, GV vượt khó, có sáng kiến để hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ

Tổ chức và thực hiện tốt cuộc vận động “Hai không”, không có tiêu cực xảy ra trong đơn vị, chỉ đạo giáo viên đánh giá trẻ hàng ngày, cuối chủ đề và cuối độ tuổi đúng thực tế của lớp, thực hiện báo phiếu ăn của trẻ đầy đủ, không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Không có giáo viên dạy chay, không cắt xén chương trình dạy. Về tài chính của đơn vị đảm bảo thu chi đúng, đủ theo quy định.

Việc thực hiện các phong trào thi đua của đơn vị, những sáng kiến trong chỉ đạo và thực hiện của địa phương, xây dựng các tiêu chí ứng xử thân thiện phù hợp với thực tiễn, văn hóa của địa phương và triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”:

Thực hiện tuyển chọn nội dung các bài hát, dân ca, các trò chơi dân gian của địa phương vào nội dung dạy trẻ, chỉ đạo các giáo viên tích hợp vào nội dung giảng dạy các môn học để giới thiệu cho trẻ hiểu về các di tích lịch sử có tại địa phương

Luôn xây dựng mối quan hệ đoàn kết giữa nhà trường và PHHS, tạo sự gần gũi giữa cô với trẻ, giữa trẻ với trẻ để trẻ cảm thấy phấn khởi khi đến trường đến lớp. Tổ chức các hoạt động vui chơi ngoài trời và khuyến khích trẻ tham gia chơi, qua đó giúp trẻ mạnh dạn, tự tin hơn đồng thời rèn luyện tinh thần đoàn kết và ý thức tổ chức kỷ luật cho trẻ.

Nhìn chung trường luôn thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động của cấp trên phát động và của trường đề ra, hưởng ứng tốt các cuộc vận động bằng những phần việc cụ thể, có sơ tổng kết, rút kinh nghiệm cho từng phong trào.

- Trường thực hiện tốt cuộc vận động: Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

Trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nhà giáo đã được giải quyết.

**2. Quy mô phát triển GDMN và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi**

- Quy mô phát triển:

Tổng số lớp: 251/9lớp. Trong đó:

* Mầm: 50/2 lớp .
* Chồi: 93/ 3lớp .
* Lá: 108/4 lớp .

So với năm học trước giảm 35 trẻ trong đó khối lá giảm 27 trẻ, 08 trẻ ở khối chồi, vì dân số trong địa bàn giảm.

Số lớp mẫu giáo 5 tuổi và số trẻ 5 tuổi đến trường (tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước, nguyên nhân).

Số lớp mẫu giáo 5 tuổi và số trẻ 5 tuổi đến trường: 108 trẻ/4 lớp. Giảm 27 trẻ tuổi do số trẻ sinh năm 20.... giảm.

- Công tác thực hiện và quy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi của truong.

Ngay sau khi tổ chức hội nghị triển khai công tác hè, Trường chỉ đạo giáo viên phối hợp chặt chẽ với các Ban, ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác huy động trẻ trong độ tuổi đến trường; tiếp tục rà soát, điều tra bổ sung, nắm chính xác số trẻ cần huy động ở từng ấp; phân công cán bộ, giáo viên phát phiếu tuyển sinh, trực tiếp đến từng hộ gia đình để tuyên truyền vận động trẻ đến trường. Nhờ vậy, tỷ lệ huy động trẻ MG 5 tuổi đạt 100% (108/108 trẻ), tỷ lệ 100% (bằng cùng kỳ năm trước).

Tiếp tục thực hiện chương trình GDMN, thực hiện 11/11 lớp; thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi đối với 4/4 lớp lá; tổ chức học 2 buổi/ngày và lớp học bán trú. Tỉ lệ 100%.

**3. Công tác kiểm tra:**

Kiểm tra chuyên đề 13 tiết (Xếp loại tốt: 8 tiết, khá: 06 tiết) gồm các chuyên đề thuộc các lĩnh vực như sau: Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ, lĩnh vực phát triển ngôn ngữ, lĩnh vực phát triển thể chất, lĩnh vực phát triển nhận thức và hoạt động góc. 100% giáo viên được kiểm tra chuyên đề (Đạt kế hoạch đề ra).

- Dự giờ góp ý nâng cao tay nghề cho giáo viên là 10 tiết: Tốt: 10 Khá: Kiểm tra giờ ăn, giờ ngủ được 9 giờ, xếp loại tốt 6, loại khá 03.

- Kiểm tra việc tiếp nhận thực phẩm của nhân viên cấp dưỡng 10 lần: Cấp dưỡng nhận thực phẩm đúng hóa đơn đặt hàng của trường, đảm bảo chất lượng theo qui định (kiểm tra đánh giá không xếp loại).

- Kiểm tra cách chế biến thức ăn của 02 cấp dưỡng: Cấp dưỡng sơ chế biến thức ăn đúng quy trình, đúng nơi quy định, trang phục làm việc gọn gàng, sơ chế biến xong vệ sinh sạch khu vực làm việc;

- Kiểm tra việc chia thức ăn theo định lượng của cấp dưỡng 07 lần: Cấp dưỡng chia thức ăn đủ theo định lượng; còn cân sai cơm 01 lớp, thức ăn dư thêm chưa đều vài lóp.

- Kiểm tra thao tác rửa tay của 02 lớp: Một số trẻ biết thực hiện thao tác rửa tay theo trình tự, thuộc lý thuyết.

- Kiểm tra thao tác rửa mặt 01 lớp: Trẻ biết rửa mặt theo quy trình và nêu quy trình rửa mặt. Tuy nhiên, trẻ chưa thực hiện chính xác quy trình.

- Kiểm tra thao tác chải răng 02 lớp: Trẻ thuộc và trình bày đúng thao lý thuyết thao tác chải răng, biết thực hiện chải răng theo lý thuyết; trẻ chưa thực hiện chải đúng thao tác khi chải mặt ngoài và mặt trong của răng

- Kiểm tra công tác vệ sinh nhóm lớp 08 lần: Các lớp thực hiện vệ sinh lớp, đồ dùng đồ chơi sạch, sắp xếp hồ sơ, đồ dùng ngăn nắp, gọn gàng; tuy nhiên, còn một số lớp chưa sắp xếp, vệ sinh sạch một vài đồ dùng của lớp.

- Kiểm tra giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm của giáo viên các lớp bán trú và nhân viên cấp dưỡng: Đa số các lớp và nhà bếp thực hiện tốt các tiêu chí về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo vệ sinh. Tuy nhiên, còn tồn tại những hạn chế như:

Trẻ chưa được thường xuyên rửa tay trước khi ăn, cô chưa thường xuyên rửa tay trước khi múc thức ăn cho trẻ, còn một số giáo viên và cấp dưỡng để móng tay dài, một lớp khăn lau tay bị dơ, trẻ chưa thường xuyên được rửa mặt, rửa tay sau khi ăn, còn cấp dưỡng chưa đeo khẩu trang khi lột trứng cút, một vài chỗ trong nhà bếp còn dơ, chén trẻ ăn chưa có đồ dùng che đậy sau khi rửa sạch.

- Kiểm tra sổ ghi chép lưu mẫu thức ăn, sổ nhận xuất thực phẩm, sổ đi chợ của nhân viên cấp dưỡng hàng tuần: Sổ được thực hiện đủ nội dung, đúng yêu cầu; đôi khi ghi chép thực phẩm nhận xuất còn sai sót, ghi tên thực đơn lưu lại chưa chính xác một vài bữa.

- Kiểm tra sổ sức khỏe và biểu đồ của các lớp: Các lớp ghi chép đủ các chỉ số chiều cao, cân nặng, tình trạng sức khỏe của trẻ, chấm đúng biểu đồ; còn một số biểu đồ chấm sai, sổ sức khỏe xác định sai tình trạng thể lực của trẻ.

- Kiểm tra sổ thu chi tiền ăn của trẻ theo tháng, tuần: Nhân viên thủ quỹ bán trú thực hiện sổ đủ nội dung, tính đúng thu chi; còn sai sót một vài số liệu trong phần chi tiền ăn ở một số tuần.

- Kiểm tra các hoạt động bán trú khác: Giáo viên, nhân viên thực hiện đúng quy định của đơn vị, còn một số nhân viên thực hiện chưa tốt một vài quy định của trường. Đánh giá kết quả công tác kiểm tra: Hoàn thành tốt công tác kiểm tra theo kế hoạch đề ra. Đánh giá kết quả quản lý: Thực hiện tốt công tác quản lý đơn vị.

**4. Chất lượng nuôi dưỡng**

So với đầu năm học, số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm 6 trẻ (phục hồi 65.85%). Số trẻ ăn bán trú tại trường không tăng so với năm học trước, cụ thể: Năm học 2017-2018 có 175 trẻ được ăn bán trú tại trường, năm học 2018-2019 có 158 trẻ ăn bán trú.

- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi và số trẻ 5 tuổi đến trường (tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước, nguyên nhân).

- Số lớp mẫu giáo 5 tuổi và số trẻ 5 tuổi đến trường:135 trẻ/4 lớp. Giảm 01 lớp Lá do số trẻ sinh năm 20..... giảm.

- Công tác thực hiện và quy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi của trường.

100% cán bộ, giáo viên được thực hiện các chế độ chính sách theo quy định đầy đủ, kịp thời.

Tỷ lệ giáo viên trong biên chế nhà nước 100%; tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp nhà trẻ, mẫu giáo: tỷ lệ giáo viên/lớp: 1.3 GV/lớp; tỷ lệ giáo viên/lớp mẫu giáo 5 tuổi: 1.6 GV/lớp. Nhà trường thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra đánh giá việc thực hiện chuyên đề thông qua: Kiểm tra chuyên đề, dự giờ, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất.

+ Tổ chức hội thi, hội khỏe, hội diễn, triển lãm về chuyên đề;

Nhà trường đã tổ chức hội thi: Bé khỏe và thông minh thông qua hội thi tổ chức cho trẻ chơi với các trò chơi vận động, tham gia các bài thể dục nhịp điệu...

+ Công tác tuyên truyền về chuyên đề:

Tuyên truyền sâu rộng tới cộng đồng, người dân trên địa bàn, phụ huynh học sinh thông qua việc tổ chức các phong trào thi đua, các chuyên đề, bảng tin, hội thi cấp trường: Bé khỏe và thông minh, Hội khỏe phù đổng.....

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, thu hút sự quan tâm, đóng góp ủng hộ nhà trường đầu tư thiết bị, đồ chơi phát triển vận động cho trẻ mầm non và phối hợp với nhà trường trong việc hình thành một số thói quen tốt trong ăn uống, vệ sinh cá nhân, giữ gìn sức khỏe và an toàn, những thói quen vận động cần thiết cho trẻ ngay từ khi còn nhỏ.

**5. Các phong trào, hội thi**

**Cấp trường:**

- Thi giáo viên giỏi: Tổng số dự thi: 10 giáo viên. Số giáo viên được công nhận giáo viên giỏi cấp trường: 5 giáo viên. Tổng số tiền thưởng là: 500.000 đồng.

- Sáng kiến kinh nghiệm: 5 sáng kiến dự thi. Loại Tốt: 02, Khá: 2.

- Bé khỏe và thông minh: Giải nhất: 03 giải, nhì: 01 giải, ba: 02giải, khuyến khích: 2 giải; Giải cá nhân: 10 trẻ. Tổng trị giá phần thưởng 300.000 đồng.

- Bé với an toàn giao thông: Giải nhất: 01 giải, nhì: 02 giải, ba: 02giải, khuyến khích: 04 giải; Giải cá nhân: 10 trẻ. Tổng trị giá phần thưởng 1000.000 đồng.

- Đối với thi “Nấu ăn”: Tham gia thi có 10/10 Công đoàn và Ban đại diện chi hội lớp chia làm đội Đạt: 01 giải nhất; 01 giải nhì.

**Cấp huyện: Đạt giải ba toàn đoàn hội thi “Bé khỏe và thông minh”, 2 trẻ có thành tích tiêu biểu trong hội thi; giải ba toàn đoàn hội thi “Bé với an toàn giao thông”, 1 giải cá nhân.**

\* Ý kiến của tập thể cán bộ viên chức: 100% thống nhất với báo cáo. Biên bản kết thúc lúc 11 giờ cùng ngày ..

|  |  |
| --- | --- |
| **CT.HĐ TRƯỜNG** **HIỆU TRƯỞNG** | **THƯ KÝ** |
| (Ký và ghi rõ họ tên) | (Ký và ghi rõ họ tên) |